TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2018/DS-ST
Ngày: 26 - 4- 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên toà số: 34/2018/QĐST- DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị V.

Địa chỉ: ấp 5, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T. Trú tại ấp 5, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. (Theo văn bản ủy quyền lập ngày 04/12/2017). Có mặt.

- *Bị đơn*:

1. Bà Lê Thị Thúy H.

Địa chỉ: ấp Thạnh Trung, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

2. Ông Huỳnh Văn To.

Địa chỉ: khu vực 5, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay của anh To, chị H: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Cả hai có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2017 và quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn bà Nguyễn Thị V cũng như người đại diện ông Nguyễn Văn T trình bày: năm 2016 bà có cho bà Lê Thị Thúy H và ông Huỳnh Văn To vay 100.000.000 đồng. Có lập hợp đồng vay bằng văn bản, thỏa thuận thời hạn vay 12 tháng (tính từ ngày 12/7/2016). Ngoài ra cũng trong thời gian này bà H, ông To có mượn thêm chị 50.000.000 đồng (không thể hiện bằng văn bản). Quá trình thực hiện hợp đồng từ lúc vay cho đến nay bà H, ông To chưa trả vốn, lãi lần nào. Nay yêu cầu buộc bà H, ông To có trách nhiệm trả cho bà H tổng cộng 150.000.000 đồng tiền vốn, không yêu cầu tính lãi.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn ông Huỳnh Văn To tại bản khai lập ngày 03/4/2018 trình bày: thừa nhận trước đây năm 2016 ông và vợ Lê Thị Thúy H có vay của bà Nguyễn Thị V 02 lần số tiền tổng cộng là 150.000.000 đồng. Trong hai lần vay này lần vay 100.000.000 đồng có làm thành hợp đồng, còn lại lần vay 50.000.000 đồng chỉ thỏa thuận miệng. Nay bà V yêu cầu trả số tiền này ông thống nhất, nhưng hiện tại không có khả năng trả một lần. Riêng bị đơn còn lại là bà Lê Thị Thúy H đã được Toà án Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không đến toà nên chưa thể hiện ý kiến về việc tranh chấp.

Tại phiên toà đại diện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T phát biểu giữ như yêu cầu khởi kiện trước đây. Bị đơn bà Lê Thị Thúy H, ông Huỳnh Văn To phát biểu thừa nhận trước đây có vay của bà Nguyễn Thị V hai lần tổng cộng số tiền 150.000.000 đồng. Nay thống nhất trả số tiền này cho bà V, nhưng yêu cầu cho trả trong thời hạn 02 tháng.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà:

- Về tố tụng. Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng là đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ theo yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến phát biểu của bị đơn, Toà xác định mối quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là bà Lê Thị Thúy H, ông Huỳnh Văn To hiện tại có nơi cư trú tại ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về số tiền vay gốc. Bà Nguyễn Thị V kiện cho rằng năm 2016 có cho bà Lê Thị Thúy H, ông Huỳnh Văn To vay 150.000.000 đồng, hiện chưa trả. Quá trình thu thập chứng cứ cũng như tại phiên tòa bà H, ông To thừa nhận có vay và chấp nhận trả. Tòa xét thấy: việc cho vay tiền của hai bên là có thật và xảy ra từ năm 2016, trong đó 100.000.000 đồng có lập hợp đồng bằng văn bản, 50.000.000 đồng chỉ thỏa thuận miệng. Quá trình thu thập chứng cứ, cũng như tại phiên tòa ông To, bà H thừa nhận có vay và xác nhận hiện còn nợ. Đối chiếu thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng, đủ cơ sở xác định ông To, bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền. Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005, Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Huỳnh Văn To, bà Lê Thị Thúy H có trách nhiệm liên đới thanh toán 150.000.000 đồng tiền vốn vay còn nợ cho bà Nguyễn Thị V. Về thời hạn trả nợ. Tại phiên tòa hai bên thống nhất thời hạn tối đa bà H, ông To trả 150.000.000 đồng cho bà V là đến hết ngày 26/6/2018. Xét yêu cầu của hai bên là tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên tòa công nhận thỏa thuận này.

[4]. Về án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc ông Huỳnh Văn To, bà Lê Thị Thúy H liên đới chịu án phí theo mức giá ngạch trên toàn bộ giá trị số tiền bị buộc trả. Bà Nguyễn Thị V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5]. Đối với phát biểu quan điểm về tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà. Hội đồng xét xử thống nhất và chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26; các điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí kèm theo.

Tuyên xử:

1. Buộc bà Lê Thị Thúy H, ông Huỳnh Văn To có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thị V 150.000.000đ (một trăm năm chục triệu đồng) tiền vốn vay. Thời hạn để ông To, bà H trả đủ số tiền nêu trên tối đa là đến hết ngày 26/6/2018.

2. Về án phí:

- Buộc bà Lê Thị Thúy H, ông Huỳnh Văn To liên đới chịu 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị V được nhận lại 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm chục nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà V đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012654 ngày 11/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khải Hoàng; Nguyễn Thanh Liêm **Võ Thái Sơn**